TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Những hành vi nào bị nghiêm cấm khi tham gia giao thông đường bộ từ năm 2025?

11:59 04/07/2024

Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2025 nêu chi tiết 28 hành vi bị nghiêm cấm đối với người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

1. 
Ảnh minh họa

2. 1.Điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ (GTĐB) không có giấy phép lái xe (GPLX) theo quy định của pháp luật; điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia GTĐB không có GPLX hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về GTĐB, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng.

3. 2.Điều khiển phương tiện tham gia GTĐB mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

   3. Điều khiển phương tiện tham gia GTĐB mà trong cơ thể có chất ma túy hoặc các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử

dụng.

4. Xúc phạm, đe dọa, cản trở, chống đối hoặc không chấp hành hiệu lệnh, hướng dẫn, yêu cầu kiểm tra, kiểm soát của người thi hành công vụ về bảo đảm trật tự, an toàn GTĐB.

5. Đua xe, tổ chức đua xe, xúi giục, giúp sức, cổ vũ đua xe trái phép; điều khiển phương tiện tham gia GTĐB lạng lách, đánh võng, rú ga liên tục.

6. Dùng tay cầm và sử dụng điện thoại hoặc thiết bị điện tử khác khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đang di chuyển trên đường bộ.

7. Giao xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cho người không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để điều khiển xe tham gia GTĐB.

8. Đưa xe cơ giới, xe máy chuyên dùng không bảo đảm quy định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, phương tiện khác không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia GTĐB.

9. Nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp xe cơ giới, xe máy chuyên dùng không bảo đảm quy định về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

10. Cải tạo xe ôtô loại khác thành xe ôtô chở người, trừ cải tạo thành xe ô tô chở người phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh.

11. Cải tạo trái phép; cố ý can thiệp làm sai lệch chỉ số trên đồng hồ báo quãng đường đã chạy của xe ôtô; cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa, đóng lại trái phép số khung, số động cơ của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

12. Cố ý can thiệp, thay đổi phần mềm điều khiển của xe, động cơ của xe đã được đăng ký với cơ quan quản lý, nhằm mục đích gian lận kết quả kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định; thuê, mượn phụ tùng xe cơ giới chỉ để thực hiện việc kiểm định.

13. Chở hàng hóa vượt quá khối lượng toàn bộ, tải trọng trục, kích thước cho phép của xe hoặc vượt quá tải trọng, kích thước giới hạn cho phép của đường bộ khi chưa được cơ quan quản lý cấp phép hoặc không bảo đảm yêu cầu theo quy định của Luật

này; chở hàng hóa trên xe có quy định phải chằng buộc nhưng không chằng buộc hoặc chằng buộc không đúng quy định; chở quá số người theo quy định của pháp luật.

14. Vận chuyển hàng hóa cấm lưu thông, vận chuyển trái phép hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, động vật hoang dã.

15. Đe dọa, xúc phạm, tranh giành, lôi kéo hành khách; đe dọa, cưỡng ép hành khách sử dụng dịch vụ ngoài ý muốn; chuyển tải, xuống khách hoặc các hành vi khác nhằm trốn tránh phát hiện xe chở quá tải, quá số người theo quy định của pháp luật.

16. Lắp đặt, sử dụng thiết bị âm thanh, ánh sáng trên xe cơ giới, xe máy chuyên dùng gây mất trật tự, an toàn GTĐB.

17. Sản xuất, sử dụng, mua, bán trái phép biển số xe; điều khiển xe cơ giới, xe máy chuyên dùng gắn biển số xe không do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, gắn biển số xe không đúng vị trí; bẻ cong, che lấp biển số xe; làm thay đổi chữ, số, màu sắc, hình dạng, kích thước của biển số xe.

18. Làm gián đoạn hoạt động hoặc làm sai lệch dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe theo quy định của Luật này.

19. Hủy hoại, làm hư hỏng, làm mất tác dụng thiết bị điều khiển, giám sát GTĐB, thiết bị thông minh hỗ trợ chỉ huy, điều khiển GTĐB.

20. Đặt, để chướng ngại vật, vật cản khác trái phép trên đường bộ; rải vật sắc nhọn, đổ chất gây trơn trượt trên đường bộ; làm rơi vãi đất đá, hàng hóa, vật liệu xây dựng, phế thải trên đường bộ; đổ, xả thải, làm rơi vãi hóa chất, chất thải gây mất an toàn GTĐB.

21. Cản trở người, phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ; ném gạch, đất, đá, cát hoặc vật thể khác vào người, phương tiện đang tham gia GTĐB.

22. Lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn GTĐB để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, nhũng nhiễu, xâm phạm

lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

23. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp của bản thân hoặc người khác để vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn GTĐB hoặc can thiệp, tác động vào quá trình xử lý vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn GTĐB.

24. Sử dụng quyền của xe ưu tiên khi không thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; lắp đặt, sử dụng thiết bị phát tín hiệu ưu tiên không đúng quy định của pháp luật.

25. Không khai báo, khai báo gian dối hoặc cung cấp thông tin, tài liệu không đúng sự thật để trốn tránh trách nhiệm khi bị phát hiện vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn GTĐB.

26. Bỏ trốn sau khi gây tai nạn giao thông (TNGT) đường bộ để trốn tránh trách nhiệm; khi có điều kiện mà cố ý không cứu giúp người bị TNGT; xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của người bị nạn, người gây TNGT hoặc người giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị nạn đi cấp cứu; lợi dụng việc xảy ra TNGT để hành hung, đe dọa, xúi giục, gây sức ép, làm mất trật tự, cản trở việc xử lý TNGT.

27. Điều khiển vật thể bay, tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trong phạm vi khổ giới hạn đường bộ gây cản trở hoặc nguy cơ mất an toàn cho người, phương tiện tham gia GTĐB, trừ tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ được cấp phép bay.

28. Hành vi khác vi phạm quy tắc GTĐB quy định tại Chương II của Luật này (bao gồm các quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe, chấp hành báo hiệu đường bộ, vượt xe và nhường đường cho xe xin vượt...).

4. **PV**